

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH


DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B1
NĂM HỌC 2021-2022
GVCN: Nguyễn Hoàng Quân (ĐT: 0919190014)

STT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	Nam/Nữ	MÔN	Ghi chú
1	Nguyễn Gia	Bảo	14/10/2005	Nam	Điền kinh	
2	Nguyễn Văn	Bình	27/02/2005	Nam	Bóng đá	
3	Nguyễn Văn	Chí	19/08/2005	Nam	Điền kinh	
4	Đặng Quang	Duy	02/08/2005	Nam	Bóng đá	
5	Phan Tấn	Đạt	17/01/2005	Nam	Bóng đá	
6	Phan Như	Đức	09/03/2005	Nam	Bóng đá	
7	Nguyễn Minh	Huy	24/09/2005	Nam	Bóng đá	
8	Nguyễn Văn	Huy	17/12/2005	Nam	Bóng đá	
9	Đặng Duy	Khải	20/04/2005	Nam	Điền kinh	
10	Phạm Tuấn	Kiệt	29/01/2005	Nam	Bóng đá	
11	Nguyễn Phạm Hoàng	Long	02/09/2005	Nam	Điền kinh	
12	Bùi Việt	Nam	26/08/2005	Nam	Bóng đá	
13	Đặng Chí	Nguyên	02/09/2005	Nam	Bóng đá	
14	Kim Duy	Nguyễn	11/11/2005	Nam	Bóng đá	
15	Nguyễn Hoàng	Phúc	30/04/2005	Nam	Điền kinh	
16	Phạm Văn	Quyết	13/10/2005	Nam	Điền kinh	
17	Trần Tấn	Tài	23/03/2005	Nam	Bóng đá	
18	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	03/01/2005	Nữ	Điền kinh	
19	Bùi Minh	Trung	15/06/2005	Nam	Bóng đá	
20	Nguyễn Thanh	Trung	19/05/2005	Nam	Điền kinh	
21	Phạm Minh	Tuấn	14/11/2005	Nam	Điền kinh	
22	Ngô Văn	Vũ	26/08/2005	Nam	Bóng đá	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B2
NĂM HỌC 2021-2022

GV/CN: Nguyễn Thị Kiều Oanh (ĐT: 0898434283)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đỗ Huy	An	Nam	03/11/2005	Thanh Hóa	
2	Dương Bá Hoàng	Bảo	Nam	08/11/2005	Quảng Trị	
3	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	15/08/2005	Tp.HCM	
4	Trương Nguyễn Công	Danh	Nam	18/02/2005	TP.HCM	
5	Trần Ngọc	Duyên	Nữ	01/01/2005	Long An	
6	Hồ Văn	Đạt	Nam	17/07/2005	TP.HCM	
7	Nguyễn Văn	Đức	Nam	20/06/2005	Bắc Giang	
8	Đỗ Gia	Hân	Nữ	14/04/2005	TP.HCM	
9	Nguyễn Cẩm	Hân	Nữ	27/10/2005	TP.HCM	
10	Võ Thị Kim	Hoa	Nữ	16/09/2005	TP.HCM	
11	Trần Thu	Huyền	Nữ	25/08/2005	TP.HCM	
12	Dương Nguyễn Minh	Khang	Nam	03/09/2005	TP.HCM	
13	Huỳnh Bảo	Khang	Nam	17/10/2005	Long An	
14	Trần Thị Thanh	Lam	Nữ	07/11/2005		
15	Vũ Thị Hồng	Linh	Nữ	05/09/2005	TP.HCM	
16	Nguyễn Duy	Long	Nam	18/10/2005	TP.HCM	
17	Phạm Đình	Mạnh	Nam	11/04/2005	TP.HCM	
18	Nguyễn Thị Duy	Ngọc	Nữ	06/11/2005	TP.HCM	
19	Vũ Thị	Nhi	Nữ	23/06/2005	Thanh Hóa	
20	Võ Tuyết	Như	Nữ	16/08/2005	TP.HCM	
21	Nguyễn Đình Minh	Phúc	Nam	30/08/2005	TP.HCM	
22	Phạm Hoàng	Phúc	Nam	14/03/2005	BẾN TRE	
23	Nguyễn Thị Tú	Quyên	Nữ	11/05/2005	Quảng Ngãi	
24	Lương Quốc	Quyên	Nam	02/12/2005	TP.HCM	
25	Nguyễn Mỹ	Quỳnh	Nữ	19/09/2005	Cà Mau	
26	Phạm Thị Như	Quỳnh	Nữ	23/09/2005	Bắc Ninh	
27	Hoàng Tuấn	Tài	Nam	25/10/2005	Thanh Hóa	
28	Kiều Tấn	Tài	Nam	11/07/2005	TP.HCM	
29	Phạm Xưng	Tắc	Nam	07/07/2005	TP.HCM	
30	Thiều Minh	Tâm	Nam	28/07/2005	TP.HCM	
31	Nguyễn Thị Kim	Thanh	Nữ	19/12/2005	TP.HCM	
32	Nguyễn Thành	Thuận	Nam	23/12/2005	Trà Vinh	
33	Trần Thị Ngọc	Thúy	Nữ	06/03/2005	TP.HCM	
34	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	Nữ	12/02/2005	TP.HCM	
35	Phan Minh	Trí	Nam	19/05/2005	TP.HCM	
36	Vương Thị Thanh	Trúc	Nữ	13/04/2005	TP.HCM	
37	Đoàn Thị Phương	Uyên	Nữ	28/03/2005	Bắc Giang	
38	Nguyễn Trương Thúy	Vi	Nữ	27/02/2005	Long An	
39	Phan Mỹ	Vi	Nữ	28/03/2005	Trà Vinh	
40	Lê Văn	Vũ	Nam	30/04/2005	Hà Tĩnh	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH


DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B3
NĂM HỌC 2021-2022
GVGN: Nguyễn Tiến Đạt (ĐT: 0981862441)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Lê Thị Ngọc	Anh	Nữ	10/07/2005	Đồng Nai	
2	Phan Thị Minh	Châu	Nữ	20/12/2005	TP.HCM	
3	Phạm Thị Cẩm	Đoan	Nữ	01/08/2005	TP.HCM	
4	Nguyễn Trường	Giang	Nam	18/04/2005	TP.HCM	
5	Huỳnh Gia	Hân	Nữ	11/09/2005	TP.HCM	
6	Nguyễn Minh	Hiếu	Nam	08/11/2005	TP.HCM	
7	Hoàng Công	Hồng	Nam	25/10/2005	TP.HCM	
8	Bùi Quang	Hùng	Nam	28/09/2005	TP.HCM	
9	Đinh Việt	Hùng	Nam	27/11/2004	Quảng Bình	
10	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	05/02/2005	Kiên Giang	
11	Phan Phạm Thanh	Huy	Nam	12/08/2005	Bình Định	
12	Nguyễn Thị Yên	Hương	Nữ	05/05/2005	TP.HCM	
13	Dương Minh	Khang	Nam	25/10/2005	TP.HCM	
14	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	01/12/2005	Bình Định	
15	Nguyễn Thanh	Kiên	Nam	07/12/2005	Vĩnh Long	
16	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	23/02/2005	Long An	
17	Đinh Thị Hà	Lan	Nữ	27/10/2005	TP.HCM	
18	Lê Thị Thanh	Linh	Nữ	13/08/2005	TT.Huế	
19	Kim Huệ	Mẫn	Nữ	04/10/2005	TP.HCM	
20	Nguyễn Mai Trúc	My	Nữ	04/04/2005	TP.HCM	
21	Trần Quang Thanh	Nam	Nam	24/12/2005	TP.HCM	
22	Phạm Hoàng	Nghĩa	Nam	30/12/2005	Bến Tre	
23	Phạm Thị	Ngọc	Nữ	18/11/2005	Ninh Bình	
24	Trần Lê Bảo	Ngọc	Nữ	31/05/2005	TP.HCM	
25	Đỗ Thị Yên	Nhi	Nữ	04/10/2005	Quảng Trị	
26	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Nữ	27/08/2005	LONG AN	
27	Nguyễn Hoài	Phong	Nam	31/07/2005	TP.HCM	
28	Đoàn Minh	Sang	Nam	20/11/2005	TP.HCM	
29	Nguyễn Lê Hoàng	Sang	Nam	08/04/2005	TP.HCM	
30	Phạm Thị Thanh	Thảo	Nữ	23/01/2005	Quảng Nam	
31	Nguyễn Thị Thúy	Thom	Nữ	22/05/2005	Vĩnh Phúc	
32	Nguyễn Ngọc	Thư	Nữ	07/04/2005	TP.HCM	
33	Võ Nguyễn Hoài	Thương	Nữ	11/09/2005	TP.HCM	
34	Trần Ngọc Huyền	Trang	Nữ	03/12/2005	Đồng Nai	
35	Thái Ngọc	Trâm	Nữ	05/08/2005	Long An	
36	Trần Thúy	Trinh	Nữ	19/06/2005	TP.HCM	
37	Mai Thị Kim	Tuyền	Nữ	21/11/2005	LONG AN	
38	Phạm Thị Ánh	Tuyết	Nữ	20/04/2005	TP.HCM	
39	Đỗ Thị Mỹ	Vẹn	Nữ	01/11/2005	TP.HCM	
40	Đinh Hữu	Việt	Nam	16/08/2005	TP.HCM	
41	Trần Tuấn	Vũ	Nam	23/09/2005	Nam Định	

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
42	Lê Khánh	Vy	Nữ	22/12/2005	LONG AN	
43	Nguyễn Thúy	Vy	Nữ	12/12/2005	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B4
NĂM HỌC 2021-2022

GV/CN: Nông Thị Vân (ĐT: 0975601126)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Hỷ Quốc	Bảo	Nam	03/01/2004	TP.HCM	
2	Phạm Trần Thái	Châu	Nam	14/09/2005	TP.HCM	
3	Trần Hồng	Đào	Nữ	09/08/2005	TP.HCM	
4	Đặng Quốc	Đạt	Nam	10/03/2005	Nam Định	
5	Dương Ngọc	Đẹp	Nữ	02/05/2005	Bến Tre	
6	Nguyễn Huỳnh Văn	Đức	Nam	13/04/2005	Huế	
7	Nguyễn Nhựt	Hào	Nam	13/03/2004	Bến Tre	
8	Hồ Ngọc	Hân	Nữ	23/10/2005	TP.HCM	
9	Đỗ Thị Mỹ	Hoa	Nữ	19/03/2005	TP.HCM	
10	Nguyễn Thị Kim	Hồng	Nữ	06/04/2005	TP.HCM	
11	Nguyễn Quốc	Huy	Nam	12/04/2005	TP.HCM	
12	Hoàng Văn Thế	Khang	Nam	29/12/2005	TP.HCM	
13	Nguyễn Dương Kiều	Linh	Nữ	17/09/2005	TP.HCM	
14	Nguyễn Phạm Thùy	Linh	Nữ	20/04/2005	TP.HCM	
15	Hoàng Đại	Lộc	Nam	18/03/2004	TPHCM	
16	Lê Phan Tiến	Nam	Nam	24/05/2005	TP.HCM	
17	Phan Trung	Nam	Nam	15/10/2005	TP.HCM	
18	Đặng Trần Kim	Ngân	Nữ	08/07/2005	TP.HCM	
19	Lê Thị Thúy	Ngọc	Nữ	01/02/2005	TP.HCM	
20	Nguyễn Thị Thu	Nhan	Nữ	08/07/2005	Đồng Nai	
21	Nguyễn Hữu	Nhân	Nam	02/12/2005	TP.HCM	
22	Nguyễn Huỳnh Tấn	Phát	Nam	19/04/2005	AN GIANG	
23	Huỳnh Châu	Phong	Nam	19/08/2005	TP.HCM	
24	Huỳnh Hữu Gia	Phước	Nam	26/02/2005	TP.HCM	
25	Nguyễn Minh	Quang	Nam	07/03/2005	TP.HCM	
26	Nguyễn Đặng Hoàng	Sang	Nam	16/09/2005	TP.HCM	
27	Đỗ Duy	Tân	Nam	27/06/2005	Cần Thơ	
28	Bùi Nguyễn Xuân	Thắng	Nam	30/01/2004	Quảng Nam	
29	Nguyễn Thị Phương	Thùy	Nữ	16/09/2005	Quảng Ngãi	
30	Nguyễn Minh	Thư	Nữ	17/11/2005	TP.HCM	
31	Võ Thị Anh	Thư	Nữ	13/07/2005	TP.HCM	
32	Trần Thị Bích	Trâm	Nữ	02/07/2005	TP.HCM	
33	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	Nữ	25/11/2005	TP.HCM	
34	Nguyễn Khắc	Trí	Nam	24/07/2005	TP.HCM	
35	Trần Minh	Trí	Nam	15/04/2005	TP.HCM	
36	Nguyễn Ngọc Hoàng	Tuấn	Nam	17/08/2004	TP.HCM	
37	Trần Ngọc Kim	Tuyền	Nữ	21/10/2005	TP.HCM	
38	Nguyễn Văn	Vĩnh	Nam	11/09/2005	Quảng Ninh	
39	Nguyễn Hoài	Vũ	Nam	22/05/2005	Tp.HCM	

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
40	Trần Hạ Triều	Vy	Nữ	25/06/2005	Bình Thuận	
41	Đào Thị Như	Ý	Nữ	28/11/2005	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH


DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B5
NĂM HỌC 2021-2022
GVCM: Nguyễn Ngọc Quang Minh (ĐT: 0388447934)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Đặng Nguyễn Quang	Dũng	Nam	27/07/2005	TP.HCM	
2	Phạm Tiến	Dũng	Nam	21/08/2005	TP.HCM	
3	Cao Trần	Duy	Nam	22/01/2005	TP.HCM	
4	Lê Bích	Duyên	Nữ	30/10/2005	TP.HCM	
5	Phan Thị	Dương	Nữ	28/05/2005	Bắc Ninh	
6	Phạm Minh Cẩm	Đào	Nam	24/11/2005	Đồng Tháp	
7	Nguyễn Phú	Đức	Nam	05/10/2005	TP.HCM	
8	Lã Thị Linh	Giang	Nữ	31/05/2005	TP.HCM	
9	Nguyễn Thu	Hà	Nữ	22/10/2005	TP.HCM	
10	Vương Nguyễn Việt	Hoàng	Nam	23/04/2005	Quảng Nam	
11	Nguyễn Thái	Học	Nam	09/05/2005	An Giang	
12	Phan Hoàng Bảo	Hung	Nam	01/08/2005	TP.HCM	
13	Huỳnh Thị Mỹ	Kim	Nữ	04/05/2005	TP.HCM	
14	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	09/11/2005	Bắc Ninh	
15	Trần Khiết	Linh	Nữ	06/02/2005	ĐÀ NẴNG	
16	Trần Xuân	Lộc	Nam	06/12/2005	TP.HCM	
17	Cao Văn	Lượng	Nam	09/10/2005	Thanh Hóa	
18	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	21/03/2004	TP.HCM	
19	Cao Thị Bích	Ngọc	Nữ	08/08/2005	TP.HCM	
20	Nguyễn Trọng	Nhân	Nam	07/02/2005	Bến Tre	
21	Diệp Lê Xuân	Nhi	Nữ	03/03/2005	An Giang	
22	Huỳnh Ngọc Phương	Nhi	Nữ	13/12/2005	TP.HCM	
23	Phan Thị Yến	Nhi	Nữ	17/11/2005	TP.HCM	
24	Lê Tuyết	Nhung	Nữ	20/05/2005	Bến Tre	
25	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	20/09/2005	Đồng Tháp	
26	Nguyễn Hữu	Phước	Nam	15/02/2005	Sóc Trăng	
27	Đặng Trần Nam	Phương	Nam	06/03/2005	Quảng Ngãi	
28	Hồ Mỹ	Phương	Nữ	25/06/2005	Long An	
29	Trương Tất	Sang	Nam	26/04/2005	TP.HCM	
30	Võ Thanh	Son	Nam	06/07/2005	Quảng Ngãi	
31	Nguyễn Tấn	Tài	Nam	14/12/2005	TP.HCM	
32	Nguyễn Thanh Hoàng	Tân	Nam	20/08/2005	Long An	
33	Phùng Thị Thanh	Thảo	Nữ	02/07/2005	TP.HCM	
34	Nguyễn Thanh	Thúy	Nữ	09/08/2005	TP.HCM	
35	Trần Nguyễn Minh	Thư	Nữ	25/08/2005	TP.HCM	
36	Võ Ngọc	Thy	Nữ	18/10/2005	TP.HCM	
37	Nguyễn Thị Thuý	Tiên	Nữ	17/11/2005	Đắk Lắk	
38	Trần Ngọc Mỹ	Tiên	Nữ	07/06/2005	TP.HCM	
39	Trương Quốc	Vinh	Nam	14/05/2005	TP.HCM	
40	Nguyễn Văn Tuấn	Vũ	Nam	03/07/2005	TP.HCM	

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
41	Nguyễn Tường	Vy	Nữ	01/10/2005	Quảng Ngãi	
42	Phan Thị Tường	Vy	Nữ	26/07/2005	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B6

NĂM HỌC 2021-2022

GV/CN: Trần Thị Phương Thảo (ĐT: 0334211138)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Trần Thanh	An	Nữ	15/04/2005	TP.HCM	
2	Nguyễn Doãn Nam	Anh	Nam	10/07/2005	TP.HCM	
3	Phạm Thị Ngọc	Cẩm	Nữ	09/04/2005	Long An	
4	Lê Văn Thành	Công	Nam	17/12/2005	TT.Huế	
5	Nguyễn Phạm Triều	Dương	Nữ	27/08/2005	TP.HCM	
6	Trần Thành	Đạt	Nam	20/10/2005	TP.HCM	
7	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	28/09/2005	TP.HCM	
8	Đào Thị Hồng	Hạnh	Nữ	02/03/2005	Tp.HCM	
9	Lâm Phạm Mỹ	Hằng	Nữ	02/12/2005	TP.HCM	
10	Nguyễn Đình Minh	Hiếu	Nam	21/11/2005	TP.HCM	
11	Võ Chí	Hùng	Nam	12/12/2005	TP.HCM	
12	Trịnh Gia	Huy	Nam	23/11/2005	Vĩnh Long	
13	Phạm Thị	Huyền	Nữ	27/01/2005	Nam Định	
14	Vũ Dương Bảo	Kha	Nam	05/01/2005	TP.HCM	
15	Tổng Thanh	Khoa	Nam	28/03/2005	TP.HCM	
16	Trần Phan Yên	Linh	Nữ	24/07/2005	TP.HCM	
17	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	12/12/2005	Trà Vinh	
18	Đặng Quang	Minh	Nam	13/11/2005	TP.HCM	
19	Nguyễn Thị Kim	Nga	Nữ	10/08/2005	TP.HCM	
20	Nguyễn Như	Ngọc	Nữ	16/10/2005	TP.HCM	
21	Đặng Phương	Nhi	Nữ	14/04/2005	TP.HCM	
22	Lê Thụy Yên	Nhi	Nữ	20/08/2005	TP.HCM	
23	Võ Huỳnh	Như	Nữ	29/09/2005	Vĩnh Long	
24	Trương Như	Phát	Nam	24/02/2005	TT.Huế	
25	Đặng Lê Quang	Phú	Nam	10/03/2005	TP.HCM	
26	Lữ Bảo	Phúc	Nam	24/11/2005	TP.HCM	
27	Nguyễn Thanh	Phúc	Nam	08/06/2005	Long An	
28	Đỗ Minh	Quân	Nam	03/01/2005	TP.HCM	
29	Trần Phạm Đình	Quý	Nam	13/06/2005	TP.HCM	
30	Nguyễn Phước	Tài	Nam	07/11/2005	TP.HCM	
31	Thái Huỳnh Thanh	Tâm	Nam	15/04/2005	TP.HCM	
32	Nguyễn Thị Đan	Thanh	Nữ	22/08/2004	TP.HCM	
33	Nguyễn Ngọc	Thảo	Nữ	08/03/2005	TP.HCM	
34	Nhan Quang	Thuận	Nam	09/06/2005	Trà Vinh	
35	Phan Lê Thanh	Thủy	Nữ	14/04/2005	TP.HCM	
36	Hoàng Nguyễn Thuý	Trang	Nữ	04/12/2005	TP.HCM	
37	Nguyễn Lê Yên	Trang	Nữ	23/12/2005	TP.HCM	
38	Nguyễn Ngọc Bích	Trâm	Nữ	19/11/2005	ĐồngNai	
39	Nguyễn Thị Bích	Trâm	Nữ	27/08/2005	TP.HCM	

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
40	Lê Lâm Minh	Triệu	Nam	04/06/2005	Trà Vinh	
41	Nguyễn Anh	Tú	Nam	02/08/2003	TP.HCM	
42	Hà Thị Ngọc	Tuyền	Nữ	03/05/2005	TP.HCM	
43	Nguyễn Thị	Tuyền	Nữ	07/11/2005	Bình Định	
44	Nguyễn Thành	Vinh	Nam	04/07/2005	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH



**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B7
NĂM HỌC 2021-2022**

GVCN: Nguyễn Thế Bảo (ĐT: 0972723090)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng	An	Nam	24/04/2005	TP.HCM	
2	Nguyễn Thị Hồng	Châu	Nữ	25/05/2005	TP.HCM	
3	Nguyễn Đăng Minh	Chiến	Nam	10/10/2005	TP.HCM	
4	Nguyễn Phan Trường	Công	Nam	20/08/2005	LONG AN	
5	Đinh Văn	Cường	Nam	24/03/2005	Bắc Ninh	
6	Lê Thị Mỹ	Duyên	Nữ	04/04/2005	TP.HCM	
7	Phạm Thị Hương	Giang	Nữ	18/03/2005	Bắc Giang	
8	Nguyễn Lâm Minh	Hậu	Nam	12/10/2005	TP.HCM	
9	Đinh Vũ Nhật	Hoàng	Nam	26/01/2005	TP.HCM	
10	Nguyễn Lê	Kha	Nam	26/11/2005	Bình Định	
11	Trần Quốc	Khải	Nam	21/11/2005	TP.HCM	
12	Ngô Thành	Long	Nam	20/12/2005	Nam Định	
13	Nguyễn Thị Xuân	Mai	Nữ	25/08/2005	TP.HCM	
14	Nguyễn Thị Mỹ	Mẫn	Nữ	11/11/2005	TP.HCM	
15	Dương Bách	Mỹ	Nam	29/07/2005	TP.HCM	
16	Huỳnh Đăng Trường	Nam	Nam	06/08/2005	Bình Định	
17	Biện Thị Như	Ngọc	Nữ	28/06/2004	TP.HCM	
18	Trần Tô Bảo	Ngọc	Nữ	02/10/2005	TP.HCM	
19	Đỗ Trường	Nhân	Nam	28/04/2004	TP.HCM	
20	Phạm Thị Tuyết	Nhi	Nữ	11/06/2005	TP.HCM	
21	Nguyễn Lê Kiều	Oanh	Nữ	29/03/2005	TP.HCM	
22	Sín Mỹ	Oanh	Nữ	27/05/2004	TP.HCM	
23	Hà Tân	Phát	Nam	22/02/2005	Vĩnh Long	
24	Phạm Xuân	Phong	Nam	22/03/2005	Đồng Nai	
25	Cao Văn	Phúc	Nam	22/06/2005	Thái Bình	
26	Đặng Thị Diễm	Quỳnh	Nữ	12/09/2005	Cần Thơ	
27	Đinh Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	02/06/2005	TP.HCM	
28	Nguyễn Hiếu	Thái	Nam	19/10/2005	Tây Ninh	
29	Dương Hoàng Hồ Lê	Thanh	Nữ	27/10/2005	TP.HCM	
30	Lê Văn	Thành	Nam	06/10/2004	Quảng Ngãi	
31	Lâm Đức	Thắng	Nam	16/11/2005	TP.HCM	
32	Lê Huỳnh Anh	Thư	Nữ	24/03/2005	TP.HCM	
33	Phạm Anh	Thư	Nữ	01/05/2005	Quảng Ngãi	
34	Võ Trần Kiều	Trang	Nữ	04/05/2005	Bình Định	
35	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	03/03/2005	TP.HCM	
36	Lê Thị Mộng	Tuyền	Nữ	13/12/2005	TP.HCM	
37	Cao Ngọc Phương	Uyên	Nữ	01/06/2005	TP.HCM	
38	Châu Thanh	Vũ	Nam	28/01/2005	TP.HCM	
39	Ngô Thị Thuý	Vy	Nữ	09/08/2005	TP.HCM	
40	Võ Phạm Hoàng	Vy	Nữ	16/01/2005	Bến Tre	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B8
NĂM HỌC 2021-2022
GVCM: Hoàng Văn Anh (ĐT: 0977464583)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Lê Ngọc	Ánh	Nữ	12/01/2005	TP.HCM	
2	Phạm Hoàng Chi	Bảo	Nam	09/05/2005	TP.HCM	
3	Lê Trần	Duy	Nam	22/09/2005	TT.Huế	
4	Nguyễn Minh	Duy	Nam	11/04/2005	LONG AN	
5	Huỳnh Tấn	Đạt	Nam	18/06/2005	Long An	
6	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	22/10/2005	TP.HCM	
7	Nguyễn Trọng	Đức	Nam	10/04/2005	TP.HCM	
8	Lê Phan Ngọc	Hân	Nữ	14/09/2005	TP.HCM	
9	Nguyễn Hoàng	Huy	Nam	20/10/2005	Thanh Hóa	
10	Huỳnh Quốc	Khang	Nam	31/07/2005	TP.HCM	
11	Võ Thanh Trọng	Khang	Nam	19/09/2004		
12	Võ Tấn	Khiêm	Nam	05/09/2005	Bến Tre	
13	Nguyễn Minh	Khôi	Nam	28/03/2005	TP.HCM	
14	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	09/08/2005	Nam Định	
15	Lê Thành	Long	Nam	12/11/2005	Tiền Giang	
16	Hà Tuấn Nhật	Luân	Nam	28/03/2005	TP.HCM	
17	Hoàng Đình Ngọc	Mai	Nữ	24/09/2005	Vĩnh Long	
18	Mai Nguyễn Bình	Minh	Nam	14/09/2005	Long An	
19	Võ Tấn	Minh	Nam	01/03/2005	Vĩnh Long	
20	Lê Thị Trung	Nguyên	Nữ	22/12/2005	Thanh Hóa	
21	Phạm Hoàng Như	Nguyệt	Nữ	05/11/2005	TP.HCM	
22	Nguyễn Thị Thu	Nhàn	Nữ	18/04/2005	TP.HCM	
23	Hồ Phạm Quỳnh	Như	Nữ	29/08/2005	TP.HCM	
24	Nguyễn Minh	Nhật	Nam	03/05/2005	TP.HCM	
25	Hoàng Tấn	Phát	Nam	14/04/2005	Hải Dương	
26	Phạm Anh	Quốc	Nam	15/02/2005	Ninh Bình	
27	Tô Kim	Quy	Nam	20/10/2004	TP.HCM	
28	Phạm Lê Như	Quỳnh	Nữ	20/10/2004	Hà Nam	
29	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	Nữ	18/10/2005	TP.HCM	
30	Lê Anh	Tài	Nam	14/11/2005	TP.HCM	
31	Lương Thị	Tâm	Nữ	23/10/2004	Quảng Nam	
32	Trịnh Hoài	Tâm	Nam	20/01/2005	Tiền Giang	
33	Đặng Duy	Thái	Nam	26/10/2005	Quảng Ngãi	
34	Võ Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	06/12/2005	TP.HCM	
35	Nguyễn Phúc Kim	Thoa	Nữ	29/01/2005	Bình Thuận	
36	Hà Anh	Thư	Nữ	15/10/2005	TP.HCM	
37	Phạm Đình	Thực	Nam	26/06/2005	TP.HCM	
38	Phạm Đức	Toàn	Nam	19/10/2005	Quảng Ngãi	
39	Dương Minh	Trí	Nam	22/04/2005	Bình Định	
40	Phạm Minh	Triều	Nam	16/11/2005	Quảng Ngãi	
41	Nguyễn Nhật	Trường	Nam	13/01/2005	Tiền Giang	
42	Trần Ngọc	Vy	Nữ	06/11/2005	Quảng Nam	

TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH



DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B9

NĂM HỌC 2021-2022

GVN: Nguyễn Thị Ngọc Trúc (ĐT: 0854895150)

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn	An	Nam	15/10/2005	TP.HCM	
2	Trương Văn	Bảo	Nam	03/04/2005	TP.HCM	
3	Huỳnh Minh	Duy	Nam	10/07/2005	TP.HCM	
4	Nguyễn Tấn	Đạt	Nam	22/02/2005	Sóc Trăng	
5	Nguyễn Thành	Đạt	Nam	24/08/2005	TP.HCM	
6	Nguyễn Ngọc	Giàu	Nữ	26/06/2005	TP.HCM	
7	Đào Duy	Hải	Nam	04/06/2005	TP.HCM	
8	Đặng Trọng	Hiếu	Nam	10/07/2005	Quảng Nam	
9	Nguyễn Trung	Hiếu	Nam	08/08/2005	TP.HCM	
10	Phan Thanh	Hoàng	Nam	03/02/2005	TP.HCM	
11	Phạm Mạnh	Hùng	Nam	14/05/2005	TP.HCM	
12	Lâm Võ Thanh	Huy	Nam	22/09/2005	Vĩnh Long	
13	Nguyễn Ngọc Diễm	Hương	Nữ	14/07/2004	TP.HCM	
14	Phạm Trung	Kiên	Nam	07/04/2005	Hà Nam	
15	Nguyễn Tùng	Lâm	Nam	19/12/2005	TP.HCM	
16	Đỗ Lê Ngọc	Linh	Nữ	13/07/2005	TP.HCM	
17	Nguyễn Thảo	Linh	Nữ	02/12/2005	TP.HCM	
18	Võ Hoàng Khánh	Linh	Nam	05/01/2005	Đồng Tháp	
19	Lê Hoài	Nam	Nam	08/07/2005	Ninh Bình	
20	Đặng Kim	Nhàn	Nữ	07/11/2005	TP.HCM	
21	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	Nữ	09/12/2005	Đồng Tháp	
22	Nguyễn Thị	Oanh	Nữ	22/03/2005	Bắc Ninh	
23	Hồ Nguyễn Hoàng	Phúc	Nam	15/08/2005	TP.HCM	
24	Phạm Ngọc	Phương	Nam	05/09/2005	TP.HCM	
25	Nguyễn Ngọc Cẩm	Quyên	Nữ	14/08/2005	Lâm Đồng	
26	Ngô Minh	Son	Nam	14/05/2004	Tây Ninh	
27	Trần Văn	Son	Nam	28/02/2005	Quảng Nam	
28	Nguyễn Thuận	Thông	Nam	13/04/2005	TP.HCM	
29	Nguyễn Lê Ngọc Anh	Thư	Nữ	29/09/2005	Tiền Giang	
30	Phạm Đắc	Thường	Nam	09/04/2005	Quảng Nam	
31	Phạm Đức	Toàn	Nam	23/11/2005	TP.HCM	
32	Nguyễn Quỳnh	Trang	Nữ	14/12/2005	Hà Tây	
33	Doãn Ngọc	Trâm	Nữ	09/11/2005	TP.HCM	
34	Quách Khiết	Trân	Nữ	13/12/2005	TP.HCM	
35	Đặng Minh	Triều	Nam	28/11/2005	Long An	
36	Nguyễn Chí	Trung	Nam	11/09/2005	Đồng Tháp	

STT	Họ	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
37	Nguyễn Văn	Trung	Nam	29/09/2005	TP.HCM	
38	Võ Quang	Tuấn	Nam	05/11/2004	TP.HCM	
39	Đoàn Thanh	Tuyền	Nam	17/05/2005	Hà Nam	
40	Võ Văn	Tự	Nam	09/02/2005	TP.HCM	